

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN E
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 27/2022/DS- ST

Ngày: 21 - 4 - 2022

V/v: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng"

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN E**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Vũ Xuân Thụ

2. Ông: Hoàng Tuyển

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Thế Trường - Thư ký Tòa án nhân dân huyện EaH'Leo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện E tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Quốc Khánh - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 4 năm 2022 tại Phòng xử án - Tòa án nhân dân huyện EaH'Leo, tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 308/2021/TLST- DS ngày 16 tháng 6 năm 2021 về: "Tranh chấp hợp đồng tín dụng" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 10/2022/QĐXXST-DS ngày 07 tháng 03 năm 2022, Quyết định hoãn phiên tòa số 25/QĐST-DS, ngày 29 tháng 3 năm 2022 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP S (Sau gọi là Ngân hàng).

Địa chỉ: Số 266 N, Phường A, Quận C, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Đức Thạch D; chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người được ủy quyền: Ông Nguyễn Phạm Đình V - Giám đốc Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đắk Lắk (Văn bản ủy quyền số 3977/2020/QĐ-PL ngày 28/12/2020);

Địa chỉ trụ sở: 130 - 132 P, phường N, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người được ủy quyền lại: Ông Trần K; là đại diện hợp pháp của Ngân hàng TMCP S Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng Giao dịch E (Văn bản ủy quyền số 09/2021, ngày 26 tháng 04 năm 2021)

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th, sinh năm 1995

Hộ khẩu thường trú: Tổ dân phố 7, thị trấn Ea Đăng, huyện E, tỉnh Đắk Lắk. Hiện đang chấp hành án tại Trại giam T - Xã K, C, Đắk Lắk. Anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th có đơn đề nghị xét xử vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Theo đơn khởi kiện và quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn và đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn trình bày:*

Ngày 07/02/2017, ông Nguyễn Ngọc Hoàng Th có ký với S bank - Phòng Giao dịch E hợp đồng tín dụng số LD 1703800286 với số tiền cấp tín dụng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); lãi suất ghi trên hợp đồng 9,6%/năm; thời hạn vay là 48 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 06/02/2021.

Đến hết ngày 28/10/2019, anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th không thanh toán vốn và lãi định kỳ cho Ngân hàng nên khoản vay đã chuyển quá hạn từ ngày 29/10/2019. Tổng số tiền gốc và lãi tại tính đến ngày 21/4/2022 anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th còn nợ của Ngân hàng là: 46.694.114 đồng. Trong đó: Tiền gốc: 33.344.000 đồng; tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn là: 13.350.114 đồng.

* Tại biên bản giao nhận thông báo thụ lý vụ án, anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th có ý kiến như sau:

Anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th hiện đang chấp hành án tại Trại giam T. Sau khi chấp hành xong bản án, anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th sẽ trả toàn bộ số tiền vay cho Ngân hàng.

Phát biểu của Kiểm sát viên: Tại phiên tòa, Kiểm sát viên tham gia phiên tòa khẳng định:

Về thủ tục tố tụng: Đối với Thẩm phán đã thực hiện đầy đủ, đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự. Tại phiên tòa, HĐXX thực hiện đúng, đầy đủ trình tự thủ tục theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Tòa án áp dụng khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự, Điều Điều 344; Điều 345; Điều 409, Điều 463 và Điều 466 Bộ luật dân sự, đề nghị tuyên xử: Chấp nhận toàn bộ nội dung khởi kiện của đại diện Ngân hàng TMCP S (Phòng giao dịch E), buộc anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th có trách nhiệm trả cho Ngân hàng: 33.344.000 đồng tiền gốc, tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn, tạm tính đến ngày xét xử sơ thẩm vụ án.

Ngoài ra, cần buộc anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th phải chịu án phí dân sự sơ thẩm và chi phí tố tụng khác theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, lời trình bày của các đương sự đã được thẩm tra tại phiên tòa, căn cứ vào kết quả hỏi và tranh luận, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]. Về tố tụng: Đây là vụ án “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” . Việc Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Trong quá trình giải quyết vụ án, bị đơn anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th hiện đang chấp hành án tại trại giam T, huyện M, tỉnh Đắk Lắk. Nguyên đơn có đơn yêu cầu không tiến hành hòa giải, bị đơn có đơn yêu cầu giải quyết vắng mặt tại Tòa án. Do vậy, Tòa án không tiến hành hòa giải giữa các đương sự được.

Nguyên đơn có đơn đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn đề nghị giải quyết vắng mặt tại Tòa án. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228 Bộ luật Tố tụng dân sự và Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án tiến hành xét xử vắng mặt tất cả những người tham gia tố tụng.

[2] Về nội dung tranh chấp: Ngày 07/02/2017, anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th có ký với Sacombank - Phòng Giao dịch E hợp đồng tín dụng số LD 1703800286 với số tiền cấp tín dụng là 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng); lãi suất ghi trên hợp đồng 9,6%/năm; thời hạn vay là 48 tháng, ngày trả nợ cuối cùng 06/02/2021.

Hội đồng xét xử xét thấy, việc xác lập hợp đồng vay tài sản giữa Ngân hàng với anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th là hoàn toàn tự nguyện, không trái pháp luật và đạo đức xã hội, nên đây là giao dịch hợp pháp, làm phát sinh quyền và nghĩa vụ của các bên, được quy định tại các Điều 463, 464, 465, 466, 468 Bộ luật dân sự 2015. Khi thực hiện hợp đồng, Ngân hàng đã thực hiện xong nghĩa vụ của bên cho vay tài sản, nhưng anh Thành không thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo nội dung thỏa thuận.

Do vậy, cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn về việc buộc bị đơn phải có nghĩa vụ trả tổng số tiền là 46.694.114 đồng. Tiền gốc: 33.344.000 đồng; tiền lãi trong hạn và lãi quá hạn tam tính đến ngày 21/4/2022 là: 13.350.114 đồng.

Buộc anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th phải tiếp tục trả tiền lãi suất phát sinh từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm cho đến khi trả hết nợ vay theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết;

[3] Về án phí: Do chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn nên cần buộc bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật. Trả lại cho nguyên đơn toàn bộ số tiền tạm ứng án phí đã nộp.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

- Căn cứ vào khoản 1 Điều 6; khoản 3 Điều 26, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 91; điểm c khoản 1 Điều 92; khoản 1 Điều 147; Điều 157 và khoản 1 Điều 207; khoản 2 Điều 227, khoản 1, 3 Điều 228; Điều 271; khoản 1 Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

- Căn cứ vào Điều 344; Điều 345; Điều 409, Điều 463 và Điều 466 của Bộ luật Dân sự;

- Căn cứ vào Điều 91; Điều 95 của Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

- Căn cứ vào khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP S.

1/ Buộc anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th có nghĩa vụ trả cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E tổng số tiền 46.694.114 đồng. Trong đó nợ gốc 33.344.000 đồng; nợ lãi trong hạn và lãi phạt quá hạn tính đến ngày 21/4/2022 là: 13.350.114 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th tiếp tục phải chịu tiền lãi phát sinh trên nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc cho Ngân hàng TMCP S - Chi nhánh Đắk Lắk - Phòng giao dịch E.

2/ Về án phí: Anh Nguyễn Ngọc Hoàng Th phải chịu 2.235.00 đồng (Hai triệu hai trăm ba mươi lăm nghìn đồng) án phí dân sự sơ thẩm. Trả lại cho Ngân hàng TMCP S số tiền 1.286.000 đồng (Một triệu hai trăm tám mươi sáu nghìn đồng) tạm ứng án phí do Ngân hàng TMCP S nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện E, theo biên lai số 60AA/2021/0000223, ngày 14 tháng 6 năm 2022.

3/ Về quyền kháng cáo: Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết hợp lệ bản án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKS huyện E;
- THADS huyện E;
- TAND tỉnh Đắk Lắk;
- Lưu hồ sơ, vì tính.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đã ký tên và đóng dấu

Nguyễn Thị Bích Thủy